

Kinh Kim Cang

Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật

Dịch Giả Thích Huệ Hưng

Lời dịch được cố gắng giữ trong nguyên ý vận. Xin bỏ qua mọi sơ suất do đánh máy. Có những đoạn kinh được in *ngghiêng* là những lưu ý của người đánh máy cho người đọc dễ theo dõi triết lý dạy trong kinh.

Chữ Nôm	Dịch Nghĩa
<p>1. Như thị ngã văn, nhứt thời Phật tại Xá Vệ quốc, Kì Thọ Cấp-Cô-Độc Viên, dữ Đại Tỳ-Khưu chúng thiên nhị bá ngũ thập hơn cu.</p> <p>Nhĩ thời, Thế Tôn thực thời trước y tri bát, nhập Xá Vệ đại thành khát thực. Ư kỳ thành trung, thứ đệ khát dĩ, hườn chí bồn xứ, phạn thực ngật, thâu y bát, tẩy túc dĩ, phu toà nhi tọa.</p> <p>2. Thời trưởng lão Tu-Bồ-Đề tại đại chúng trung, tức tùng tòa khởi, thiên dẫn hữ kiên, hữ tất trước địa, hiệp chưởng cung kính nhi bạch Phật ngôn: - Hy hữ Thế Tôn! Như Lai thiện hộ niệm chư Bồ tát, thiện phó chúc chư Bồ tát.</p> <p style="padding-left: 2em;">Thế Tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nhân phát A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề-tâm vân hà ưng trụ, vân hà hàng phục kỳ tâm.</p> <p style="padding-left: 2em;">Phật ngôn: Thiện tai! Thiện tai! Tu-Bồ-Đề! Như nhữ sở thuyết Như Lai thiện hộ niệm chư bồ tát, thiện phó chúc chư bồ tát.</p> <p style="padding-left: 2em;">Nhữ kim đế thính, đương vị nhữ thuyết, thiện nam tử, thiện nữ nhân phát A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề-tâm ưng như thị trụ, như thị hàng phục kỳ tâm. - Duy nhiên Thế Tôn! Nguyện nhạo dục văn.</p>	<p>Như vậy tôi nghe, một thuở, Phật ở tại nước Xá Vệ, nơi tịnh xá 'Kì Thọ Cấp-Cô-Độc', cùng chúng đại tỳ khưu, một ngàn hai trăm năm mươi vị.</p> <p>Bấy giờ, gần đến giờ ận, Thế Tôn đắp y, mang bát, vào thành Xá Vệ xin ận. Trong thành, theo thứ lớp từng nhà xin xong, Thế Tôn trở về tịnh xá dùng cơm rồi cất y bát, rửa chân xong, trải toà mà ngồi.</p> <p>Khi ấy trưởng lão Tu-Bồ-Đề ở trong đại chúng liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích y bày vai hữ, gối bên hữ quỳ sát đất, chắp tay cung kính bạch Phật rằng: - Hy hữ Thế Tôn! Như Lai khéo hộ niệm cho các Bồ tát, khéo phó chúc cho các Bồ tát.</p> <p style="padding-left: 2em;">Bạch Thế Tôn! Những thiện nam, tín nữ phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác rồi nên <i>trụ cái tâm thế nào? Và hàng phục cái tâm thế nào?</i></p> <p style="padding-left: 2em;">Phật nói: Lành thay! Lành Thay! Tu Bồ-Đề! Đúng như lời ông nói, Như Lai khéo hộ niệm cho các bồ tát, khéo phó chúc cho các bồ tát.</p> <p style="padding-left: 2em;">Ông nay lắng nghe, tôi sẽ nói cho. Những thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tâm vô lượng chánh đẳng chánh giác làm sao để trụ tâm, hàng phục tâm. - Dạ bạch Thế Tôn! Con xin muốn nghe.</p>

3. Phạt cáo Tu-Bồ-Đề ‘Chư bồ tát ma-ha-tát, ưng như thị hàng phục kỳ tâm: Sở hữu nhất thiết chúng sinh chi loại, nhược noãn sinh, nhược thai sinh, nhược thấp sinh, nhược hóa sinh, nhược hữu sắc, nhược vô sắc, nhược hữu tướng, nhược vô tướng, nhược phi hữu tướng, phi vô tướng, ngã giai linh nhập vô dư niết bàn, nhi diệt độ chí’.

Như thị diệt độ vô lượng, vô số, vô biên chúng sinh, thiết vô chúng sinh diệt độ giả. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề!
Nhược Bồ đề hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ-giả tướng, tức phi Bồ tát.

4. Phục thứ, Tu-Bồ-Đề! *Bồ tát ư pháp, ư vô sở trụ hành ư bố thí. Sở vị bất trụ sắc bố thí, bất trụ thanh, hương vị, xúc, pháp bố thí.* Tu-Bồ-Đề! *Bồ tát ưng như thị bố thí, bất trụ ư tướng.* Hà dĩ cố? Nhược Bồ tát bất trụ tướng bố thí, kỳ phước đức bất khả tư lượng.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Đông phương hư không khả lượng phủ?

- Phát dã, Thế Tôn!
- Tu-Bồ-Đề! Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, hư không khả tư lượng phủ?

- Phát dã Thế Tôn!
- Tu-Bồ-Đề! Bồ tát vô trụ tướng bố thí, phước đức diệt phục như thị, bất khả tư lượng.
Tu-Bồ-Đề! Bồ tát đản ưng như sở giáo trụ.

5. Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? *Khả dĩ thân tướng kiến Như Lai phủ?*

Phạt bảo Tu-Bồ-Đề: ‘các Bồ tát nên hàng phục cái tâm như vậy: Hết thấy các loại chúng sinh, hoặc trứng sinh, hoặc thai sinh, hoặc ướp sinh, hoặc hóa sinh, hoặc có sắc (hình tướng), hoặc không sắc, hoặc có tướng (tư duy), hoặc không tướng, hoặc chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, ta đều làm cho vào Vô-dư niết bàn mà diệt độ’.

Diệt độ vô lượng, vô số, vô biên chúng sinh như thế, mà thật không có chúng sinh nào được diệt-độ. Bởi vì sao? Tu Bồ Đề! *Nếu Bồ tát có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ-giả, thời chẳng phải Bồ tát.*

Lại nữa, Tu-Bồ-Đề! Đối với pháp, *bồ tát nên không trụ (không chấp) vào pháp mà bố thí: nghĩa là bố thí mà không trụ vào sắc, thanh, hương, vị, xúc.* Tu-Bồ-Đề! Bồ tát nên bố thí không trụ vào pháp tướng như vậy. Bởi vì sao? Nếu bố thí mà không trụ tướng, thì phước đức không thể nghĩ lường (đo lường).

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Hư không phương Đông có thể nghĩ lường được không?

- Bạch Thế Tôn, không!
- Tu-Bồ-Đề! Hư không cả phương Nam, Tây, Bắc và bốn hướng, trên, dưới có thể nghĩ lường được không?

- Bạch Thế Tôn, không!
- Tu-Bồ-Đề! Bồ tát bố thí không trụ tướng, phước đức cũng không thể nghĩ lường được như vậy.
Tu-Bồ-Đề! Bồ tát chỉ nên như lời ta dạy đó mà an trụ.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào! *Có thể do thân tướng mà thấy được Như Lai không?*

- Phất dã Thế Tôn! *Bất khả dĩ thân tướng đắc kiến Như Lai. Hà dĩ cố?* - Như Lai sở thuyết thân tướng, tức phi thân tướng.

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: *Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng. Nhược kiến chư tướng phi tướng, tức kiến Như Lai.*

6. Tu-Bồ-Đề bạch Phật ngôn:

- Thế Tôn! Phã hữu chúng sinh đắc văn như thị ngôn thuyết chương cú, sinh thật tín phủ?

Phật cáo Tu-Bồ-Đề:

- Mạc tác thị thuyết.

Như Lai diệt hậu, ngũ bá tuệ, hữu trì giới tu phước giả, ư thủ chương cú, năng sinh tín tâm, dĩ thủ vi thật. Đương tri thị nhân, bất ư nhứt Phật, nhị Phật, tam, tứ ngũ Phật nhi chủng thiện căn, dĩ ư vô lượng, thiên vạn Phật sở, chúng chư thiện căn, văn thị chương cú, nãi chí nhứt niệm sinh tịnh tín giả. Tu-Bồ-Đề Như Lai tất trí, tất kiến thị chư chúng sinh, đắc như thị vô lượng phước đức.

Hà dĩ cố? - Thị chúng sinh vô phục ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng, vô pháp tướng, diệt vô phi pháp tướng.

Hà dĩ cố? - Thị chúng sinh *nhược tâm thủ tướng, tức vi trước ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả; nhược thủ pháp-tướng, tức trước ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả.*

Hà dĩ cố? - *Nhược thủ phi pháp tướng, tức trước ngã, nhân chúng sinh thọ giả. Thị cố, bất ưng thủ pháp, bất ưng thủ phi pháp.*

Dĩ thị nghĩa cố, Như Lai thường thuyết: *'Nhữ đẳng tỳ khưu, tri ngã*

- Bạch Thế Tôn, không! Như Lai không thể do thân tướng mà thấy được. Tại sao? *Như Lai nói thân tướng tức chẳng phải là thân tướng.*

Phật bảo Tu-Bồ-Đề: *Phàm cái gì có tướng đều là hư vọng. Nếu thấy (thấu hiểu) các tướng chẳng phải tướng, tức là thấy Như Lai.*

Tu-Bồ-Đề bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có nhiều chúng sinh được nghe những câu vận lời nói đây, rồi sinh lòng tin không?

Phật bảo Tu-Bồ-Đề:

- Chớ nói lời ấy.

Sau khi Như Lai diệt độ, đến kỳ 500 nậm sau, có người trì giới, tu phước đối với câu vận lời nói đây sinh lòng tin cho đó là thật. Phải biết người đó vun trồng cận lành chẳng những ở nơi một vị Phật, hai vị Phật, ba, bốn nậm vị Phật, mà đã vun trồng cận lành ở vô lượng thiên vạn vị Phật rồi. Người nghe câu vận lời nói đây cho đến một niệm sanh lòng tin trong sạch. Tu-Bồ-Đề! Như Lai điều biết rõ, thấy rõ những chúng sinh ấy được phước vô lượng.

Bởi vì sao? - Vì những chúng sinh ấy không còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả, không có tướng pháp cũng không có tướng phi pháp.

Bởi vì sao? Vì những chúng sinh ấy *nếu tâm còn chấp tướng, tức là chấp ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả. Nếu chấp tướng 'pháp' cũng tức là chấp ngã, nhân chúng sinh, thọ giả.*

Bởi vì sao? *Nếu chấp tướng phi-pháp cũng tức là chấp tướng ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả. Vì thế không nên chấp 'pháp' cũng không nên chấp 'phi-pháp'.*

Bởi nghĩa ấy nên Như Lai thường thuyết: *'Tỳ khưu các ông, phải*

thuyết pháp, như phiệt dụ giả, pháp thượng ưng xả, hà huống phi-pháp.

7. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Như Lai đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề da? Như Lai sở hữu thuyết da?

Tu-Bồ-Đề ngôn: *‘Như ngã giải phật sở thuyết nghĩa, vô hữu định pháp danh A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, diệc vô hữu định pháp Như Lai khả thuyết. Hà dĩ cố? - Như Lai sở thuyết giai bất khả thú, bất khả thuyết, phi pháp, phi phi pháp. Sở dĩ giả hà? - Nhất thiết hiền thánh giai dĩ vô vi pháp nhi hữu sai biệt.*

8. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Nhược nhân mãn tam thiên đại thiên thế giới thất bảo dĩ dụng bố thí, thị nhân sở đắc phước đức ninh vi đa phủ?

Tu-Bồ-Đề ngôn: *‘Thậm đa Thế Tôn. Hà dĩ cố? Thị phước đức tức phi phước đức tánh, thị cố Như Lai thuyết phước đức đa.’*

Nược phục hữu nhân ư thử kinh trung, thọ trì nã chí tứ cú kệ đẳng, vị tha nhân thuyết, kỳ phước thắng bỉ. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Nhất thiết chư phật cập chư phật A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề pháp, giai tùng thử kinh xuất. Tu-Bồ-Đề! *Sở vị phật pháp giả, tức phi phật pháp.*

9. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Tu-Đà-Hoàn năng tác thị niệm: ngã đắc Tu-Đà-Hoàn quả phủ?

Tu-Bồ-Đề ngôn: *phát dã, Thế Tôn! Hà dĩ cố? Tu-Đà-Hoàn danh vi nhập lưu, nhi vô sở nhập, bất nhập sắc, tinh hương, vị, xúc, pháp, thị danh Tu-Đà-Hoàn.*

biết pháp của ta nói, chỉ như chiếc bè, ‘pháp’ còn phải bỏ, huống hồ ‘phi-pháp’.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có đắc pháp vô thượng, chánh đẳng, chánh giác chăng? Như Lai có thuyết pháp chăng?

Tu-Bồ-Đề bạch phật rằng: *Như con hiểu nghĩa của phật nói, thì không có pháp gì xác định là pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác, cũng không có pháp gì nhất định mà Như Lai nói. Bởi vì sao? - Vì pháp của Như Lai nói đều không thể chấp lấy, không thể thuyết được, không phải là pháp, cũng không phải là phi-pháp. Bởi vì sao? Vì tất cả hiền thánh đều do vô vi pháp mà có sai biệt.*

- Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như có người đem bảy báu đầy khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới mà bố thí, người ấy có được phước nhiều chăng?

Tu-Bồ-Đề thưa: *Bạch Thế Tôn rất nhiều. Bởi vì sao? Phước đức ấy không là phước đức tánh, cho nên Như Lai nói là phước đức nhiều.*

Nếu lại có người thọ trì kinh này mà chỉ thọ được bốn câu kệ nào thôi, rồi giảng thuyết cho người khác, thì phước lại nhiều hơn người kia. Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Vì tất cả chư phật và pháp vô thượng, chánh đẳng, chánh giác của chư phật đều từ kinh này mà sinh ra. *Chỗ gọi là phật pháp đó tức chẳng phải là phật pháp.*

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Tu-Đà-Hoàn có thể nghĩ rằng: Ta được quả Tu-Đà-Hoàn chăng?

Tu-Bồ-Đề thưa: *‘Bạch Thế Tôn không!’ Bởi vì sao? Vì Tu-Đà-Hoàn gọi là nhập lưu mà không có chỗ nhập; không nhập vào sắc, tinh, hương, vị, xúc, pháp, ấy gọi là Tu-Đà-Hoàn.*

Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Tư-Đà-Hàm năng tác thị niệm: ngã đắc Tư-Đà-Hàm quả phủ?

Tu-Bồ-Đề ngôn: phát dã, Thế Tôn! Hà dĩ cố? Tư-Đà-Hàm danh nhưt vãng lai, nhi thiết vô vãng lai, thị danh Tư-Đà-Hàm.

Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? A-Na-Hàm năng tác thị niệm: ngã đắc A-Na-Hàm quả phủ?

Tu-Bồ-Đề ngôn: phát dã, Thế Tôn! Hà dĩ cố? A-Na-Hàm danh vi bất lai, nhi thiết vô bất lai, thị cố danh Tư-Đà-Hàm.

Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? A-La-Hán năng tác thị niệm: ngã đắc A-La-Hán đạo phủ?

Tu-Bồ-Đề ngôn: phát dã, Thế Tôn! Hà dĩ cố? *Thiết vô hữu pháp danh A-La-Hán.* Thế Tôn! *Nhược A-La-Hán tác thị niệm: ngã đắc A-La-Hán đạo tức vi trước ngã, nhân chúng sinh, thọ giả.* Thế Tôn! Phật thuyết ngã đắc vô-tránh tam muội, nhân trung tối vi đệ nhất, thị đệ nhất ly dục A-La-Hán. Thế Tôn! Ngã nhược tác thị niệm: Ngã ly dục A-La-Hán. Thế Tôn! Ngã nhược tác thị niệm: Ngã đắc A-La-Hán đạo, Thế Tôn tức bất thuyết Tu-Bồ-Đề thị nhạo A-Lan-Na hạnh giả, dĩ Tu-Bồ-Đề thiết vô sở hành, nhi danh Tu-Bồ-Đề thị nhạo A-Lan-Na hạnh.

10. Phật cáo Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? *Như Lai tích tại Nhiên Đăng Phật sở, ư pháp hữu sở đắc phủ?*

- Phát dã Thế Tôn! *Như Lai tích tại Nhiên Đăng Phật sở ư pháp thiết vô sở đắc.*

- Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Bồ tát trang nghiêm Phật độ Phủ?

- Phát dã Thế Tôn! Hà dĩ cố? - Trang

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Tư-Đà-Hàm có thể nghĩ rằng: Ta được quả Tư-Đà-Hàm chăng?

Tu-Bồ-Đề thưa: 'Bạch Thế Tôn không!' Bởi vì sao? Vì Tư-Đà-Hàm gọi là nhưt vãng lai, mà thật không có vãng lai, ấy gọi là Tư-Đà-Hàm.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? A-Na-Hàm có thể nghĩ rằng: Ta được quả A-Na-Hàm chăng?

Tu-Bồ-Đề thưa: 'Bạch Thế Tôn không!' Bởi vì sao? Vì A-Na-Hàm gọi là bất lai mà thật không có bất lai, ấ gọi là A-Na-Hàm

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? A-La-Hán có thể nghĩ rằng: Ta được quả A-La-Hán chăng?

Tu-Bồ-Đề thưa: 'Bạch Thế Tôn không!' Bởi vì sao? *Vì thật không có pháp gì gọi là A-La-Hán.* Bạch Thế Tôn! Nếu A-La-Hán còn nghĩ rằng: Ta được đạo A-La-Hán tức là đã chấp ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả. Bạch Thế Tôn! Phật bảo con được phép định vô tránh là bậc đệ nhất trong loài người, là A-La-Hán ly dục thứ nhất. Bạch Thế Tôn, nhưng con không nghĩ rằng: 'con là A-La-Hán ly dục'. Bạch Thế Tôn! Nếu con nghĩ rằng: con được đạo A-La-Hán chắc Thế Tôn không nói Tu-Bồ-Đề là ưa hạnh A-Lan-Na (tịch tịnh - dịch giả). Vì Tu-Bồ-Đề thật không có làm chi (vô sở hành), nên mới gọi Tu-Bồ-Đề là ưa hạnh A-Lan-Na.

Phật bảo Tu-Bồ-Đề: Ý ông thế nào? Xưa kia ở nơi Phật Nhiên Đăng, *Như Lai có Đắc pháp gì không?*

- Bạch Thế Tôn, không! Ý nơi Phật Nhiên Đăng, *Như Lai thật không có đắc pháp gì.*

- Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Bồ Tát có trang nghiêm Phật độ không?

- Bạch Thế Tôn, không! Bởi vì sao? -

<p>nghiêm phật độ giả, tức phi trang nghiêm, thị danh trang nghiêm.</p> <p>- Thị cố Tu-Bồ-Đề! <i>Chư Bồ tát Ma Ha Tát ưng như thị sinh tịnh tâm, bất ưng trụ sắc sinh tâm, bất ưng trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp sinh tâm, ưng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm.</i></p> <p>- Tu-Bồ-Đề! Thí như hữu nhân, thân như Tu-Di sơn vương. Ý ý vân hà? Thị nhân vi đại phủ?</p> <p>- Tu-Bồ-Đề ngôn: 'Thậm đại Thế Tôn, Hà dĩ cố? Phật thuyết phi thân thị danh đại thân'.</p> <p>11. Tu-Bồ-Đề! Như Hằng hà trung sở hữu sa số, như thị sa đẳng Hằng hà. Ý ý vân hà? Thị chư Hằng hà sa ninh vi phủ?</p> <p>Tu-Bồ-Đề ngôn: 'Thậm đa Thế Tôn! Đản chư Hằng hà, thượng đa vô số hà huống kỳ sa.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Ngã kim thiết ngôn cáo nhữ. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân dĩ thất bảo mãn nhĩ sở hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới dĩ dụng bố thí, đắc phước đa phủ?</p> <p>Tu-Bồ-Đề ngôn: 'Thậm đa Thế Tôn!'</p> <p>Phật cáo Tu-Bồ-Đề 'nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân ư thử kinh trung, nãi chí thọ trì tứ cú kệ đẳng, vị tha nhân thuyết, nhi thử phước đức thắng tiền phước đức.</p> <p>12. Phục thứ Tu-Bồ-Đề! Tùy thiết thị kinh, nãi chí tứ cú kệ đẳng, đương tri thử xứ, nhứt thiết thế gian, thiên, nhân, A-Tu-La, giai ưng cúng dường như phật tháp miếu, hà huống hữu nhân tận năng thọ trì đọc tụng.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Đương tri thị nhân, thành</p>	<p>Trang nghiêm phật độ tức chẳng phải là trang nghiêm, mà gọi là trang nghiêm.</p> <p>- Vì thế Tu-Bồ-Đề, Các Bồ tát nên sinh tâm tịnh như vậy: Không trụ sắc mà sinh tâm, không trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp mà sinh tâm, phải nên không có chỗ trụ mà sinh tâm</p> <p>- Tu-Bồ-Đề! ví như có người thân như núi chúa Tu-Di, ý ông thế nào? Thân ấy có lớn chẳng?</p> <p>- Tu-Bồ-Đề thưa: Bạch Thế Tôn! Rất lớn. Bởi vì sao? Phật nói chẳng phải thân ấy gọi là thân lớn.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Ví như có nhiều sông Hằng bằng bao nhiêu số cát trong một sông Hằng. Ý ông thế nào? Số cát trong tất cả những sông Hằng ấy có nhiều chẳng?</p> <p>Tu-Bồ-Đề thưa: Bạch Thế Tôn rất nhiều. Chỉ những sông Hằng ấy đã nhiều vô số rồi, huống chi là cát.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nay tôi bảo thật ông, nếu có thiện nam, tín nữ nào đem bảy báu khắp đầy cõi tam thiên đại thiên thế giới như số cát trong ngàn ấy sông Hằng mà bố thí thời được phước có nhiều chẳng?</p> <p>Tu-Bồ-Đề thưa: Bạch Thế Tôn rất nhiều.</p> <p>Phật bảo Tu-Bồ-Đề: nế có thiện nam, tín nữ nào thọ trì kinh này, mà chỉ được bốn câu kệ nào đó thôi, rồi diễn nói cho người khác, thì phước đức này lại hơn phước đức kia.</p> <p>Lại nữa, Tu-Bồ-Đề! Tùy nơi nào có lời nói kinh này cho đến chỉ nói bốn câu kệ, thì phải biết nơi đó, tất cả thế gian, trời, người, A-Tu-La đều nên cúng dường như tháp miếu của phật, huống chi có người thọ trì, đọc tụng được hết cả kinh này.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Phải biết người đó thành</p>
---	--

tựu tối thượng đệ nhất hi hữu chi pháp. Nhược thị kinh, diễn sở tại chi xứ, tức vi hữu phật, nhược tôn trọng đệ tử.

13. Nhĩ thời Tu-Bồ-Đề bạch phật ngôn: Thế Tôn! Đương hà danh thử kinh, ngã đẳng vân hà phụng trì?

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: thị kinh danh vi Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật, dĩ thị danh tự như đương phụng trì. Sở dĩ giả hà?

Tu-Bồ-Đề! Phật thuyết Bá Nhã Ba La Mật, tức phi Bát Nhã Ba La Mật, thị danh Bát Nhã Ba La Mật.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Như Lai hữu sở thuyết pháp phủ?

Tu-Bồ-Đề bạch phật ngôn: Thế Tôn! Như Lai vô sở thuyết!

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? *Khả dĩ tam thập nhị tướng kiến Như Lai phủ?*

Phật dã Thế Tôn! *Bát khả tam thập nhị tướng đắc kiến Như Lai.* Hà dĩ cố? *Như Lai thuyết tam thập nhị tướng tức thị phi tướng, thị danh tam thập nhị tướng.*

Tu-Bồ-Đề! Như có thiện nam tử, thiện nữ nhân, dĩ hằng hà sa đẳng thân mạng bố thí. Nhược phục hữu nhân ư thử kinh trung, nãi chí thọ trì tứ cú kệ đẳng, vị tha nhân thuyết kỳ phước thậm đa.

14. Nhĩ thời Tu-Bồ-Đề văn thuyết thị kinh, thâm giải nghĩa thú, thế lệ bi khắp, nhi bạch phật ngôn: Hi hữu Thế tôn! Phật thuyết như thị thậm thâm kinh điển, ngã từng tích lai sở đắc huệ nhãn, vi tăng đắc văn như thị chi kinh.

Thế Tôn! Nhược phục hữu nhân đắc văn thị kinh, tín tâm thanh tịnh, tức sinh thiết tướng, đương tri thị nhân, thành tựu đệ nhất hi hữu công đức.

Thế Tôn! *Thị thiết tướng giả, tức*

tựu được pháp hiếm có và cao tốt đệ nhất. Nếu nơi nào có kinh điển này, tức là có phật, hay là đệ tử tôn trọng của phật.

Khi ấy, Tu-Bồ-Đề bạch phật rằng: Bạch Thế Tôn! Kinh này nên đặt tên là gì?

Phật bảo Tu-Bồ-Đề: Kinh này tên là kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật, ông cứ theo danh tự ấy mà phụng trì. Bởi vì sao?

Tu-Bồ-Đề! Phật nói Bát Nhã Ba La Mật, tức chẳng phải Bát Nhã Ba La Mật, ấy gọi là Bát Nhã Ba La Mật.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có nói pháp chẳng?

Tu-Bồ-Đề bạch phật: Bạch Thế Tôn! Như Lai không có nói.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? *Có thể do ba mươi hai tướng mà thấy được Như Lai chẳng?*

Bạch Thế Tôn không! *Không thể do nơi ba mươi hai tướng mà thấy được Như Lai.* Bởi vì sao? *Như Lai nói 32 tướng, tức chẳng phải là tướng, mà gọi là 32 tướng.*

Tu-Bồ-Đề: Như có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào đem thân mạng nhiều bằng số cát sông Hằng mà bố thí. Lại có người đối với kinh này, dĩ chí thọ trì ít nhứt chỉ bốn câu kệ mà thôi, rồi diễn cho người khác nghe, người này được phước rất nhiều.

Bấy giờ, Tu-Bồ-Đề nghe phật nói kinh này, hiểu sâu nghĩa, tủi khóc mà bạch phật rằng: Hi hữu Thế tôn! Phật nói kinh điển sâu xa như thế, mà con từ khi được huệ nhãn đến giờ, chưa từng được nghe kinh như thế này.

Bạch Thế tôn! Nếu lại có người được nghe kinh này, lòng thanh tịnh liền sinh thật tướng, nên biết người ấy thành tựu được công đức ít có thứ nhất.

Bạch Thế Tôn! *Thật tướng ấy tức*

thị phi tướng, thị cố Như Lai thuyết danh thiệt tướng.

Thế Tôn! Ngã kim đắc văn như thị kinh điển, tín giải thọ trì, bất túc vi nan. Nhược đương lai thế, hậu ngũ bá tuế, kỳ hữu chúng sinh, đắc văn thị kinh, tín giải thọ trì, thi nhân túc vi đệ nhất hi hữu.

Hà dĩ cố? Thử nhân vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sinh tướng, vô thọ giả tướng. Sở dĩ giả hà?

- *Ngã tướng tức thị phi tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng tức thị phi tướng. Hà dĩ cố? - Ly nhất thiết chư tướng tức danh chư phật.*

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: 'Như thị! Như thị! Nhược phục hữu nhân đắc văn thị kinh, bất kinh bất bố, bất úy, đương tri thị nhân thậm vi hi hữu. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Như Lai thuyết đệ nhất Ba La Mật, tức phi đệ nhất Ba La Mật, thị danh đệ nhất Ba-La-Mật. Tu-Bồ-Đề nhân nhục Ba La Mật, Như Lai thuyết phi nhân nhục Ba La Mật, thị danh nhân nhục Ba La Mật. Hà dĩ cố?

Tu-Bồ-Đề! Như Ngã tích vi Ca-Lợi vương cát triệt thân thể, ngã ư nhĩ thời vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sinh tướng, vô thọ giả tướng. Hà dĩ cố? - Ngã ư vãng tích, tiết tiết chi giải thời nhược hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng, ưng sinh sân hận.

Tu-Bồ-Đề! Hựu niệm quá khứ, ư ngũ bá thế tác, nhân nhục tiên nhân. Ư nhĩ sở thế, vô ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng. Thị cố Tu-Bồ-Đề! *Bồ tát ưng ly nhất thiết tướng phát A-Nậu-Đa-La-Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề tâm; bất ưng trụ sắc sinh tâm, bất ưng trụ thính, hương, vị, xúc, pháp sinh tâm, ưng sinh vô sở trụ tâm; nhược tâm hữu trụ tức vi phi trụ.*

chẳng phải là tướng, Cho nên Như Lai nói tên thật tướng

Bạch Thế Tôn! Nay con được nghe kinh điển thế này tin hiểu thọ trì, không đủ khó lắm. Nếu 500 nạm về sau, có chúng sinh nào được nghe kinh này, tin hiểu thọ trì thì người ấy chính là ít có thứ nhất.

Bởi vì sao? Vì người ấy không có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả. Bởi vì sao?

- *Vi tướng ngã tức chẳng phải là tướng, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả tức chẳng phải là tướng. Bởi vì sao? _ Vì ly tất cả các tướng tức là phật.*

Phật bảo Tu-Bồ-Đề: Phải đấy! Phải đấy! Nếu lại có người nghe kinh này, mà không kinh, không khiếp, không sợ, phải biết người ấy rất là ít có. Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Như Lai nói đệ nhất Ba La Mật, tức chẳng phải là đệ nhất Ba La Mật, ấy gọi là đệ nhất Ba La Mật. Tu-Bồ-Đề! Nhân nhục Ba La Mật, Như Lai nói chẳng phải là nhân nhục Ba La Mật, ấy gọi là nhân nhục Ba La Mật. Bởi vì sao?

Tu-Bồ-Đề! Như ta xưa kia, bị vua Cát Lợi cắt đứt thân thể, lúc đó ta không có tướng ngã tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả. Bởi vì sao? Vì xưa kia khi bị phanh xẻ thân thể, nếu ta còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả, tất phải sinh tâm sân hận.

Tu-Bồ-Đề! Ta nhớ lại về thời quá khứ, 500 đời làm vị tiên nhân nhục, trong những đời đó, ta không có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả. Vì thế, Tu-Bồ-Đề! *Bồ tát phát tâm vô thượng, chính đẳng, chính giác, phải ly (xa bỏ) tất cả các tướng. Không nên sinh tâm trụ vào sắc, không nên sinh tâm trụ vào thính, hương, vị, xúc, pháp. Nên sinh tâm không trụ vào đâu. Nếu tâm có chỗ trụ tức chẳng phải là*

<p>Thị cô, <i>phật thuyết Bồ tát tâm bất ưng trụ sắc bố thí</i>,. Tu-Bồ-Đề! <i>Bồ tát vị lợi ích nhất thiết chúng sinh, cố ưng như thị bố thí. Như Lai thuyết nhất thiết chư tướng tức thị phi tướng. Hựu thuyết: nhất thiết chúng sinh tức phi chúng sinh.</i></p> <p>Tu-Bồ-Đề! Như Lai chân ngữ giả, thiết ngữ giả, như ngữ giả, bất cuồng ngữ giả, bất dị ngữ giả.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Như Lai sở đắc pháp thử pháp vô thiết vô hư.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! <i>Nhược Bồ tát tâm trụ ư pháp nhi hành bố thí như nhân nhập ám tức vô sở kiến. Nhược Bồ tát tâm, bất trụ pháp nhi hành bố thí, như nhân hữu mục, nhật quang minh chiếu, kiến chủng chủng sắc.</i></p> <p>Tu-Bồ-Đề! Đương lai chi thế, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân năng ưu thử kinh thọ trì đọc tụng, tức vi Như Lai dĩ Phật trí tuệ, tất tri thị nhân tất kiến thị nhân, giai đắc thành tựu vô lượng vô biên công đức.</p> <p>15. Tu-Bồ-Đề! nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, sơ nhật phần dĩ hằng hà sa đẳng thân bố thí, trung nhật phần dĩ hằng hà sa đẳng thân bố thí, hạ nhật nhật phần diệc dĩ hằng hà sa đẳng thân bố thí, như thị vô lượng bá kim vạn ức kiếp, dĩ thân bố thí. Nhược phục hữu nhân văn thử kinh điển tín tâm bất nghịch, kỳ phước thắng bỉ? Hà huổ thư tả, thọ trì đọc tụng, vị nhân giải thuyết.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Dĩ yếu ngôn chi, thị kinh hữu bất khả tư nghị, bất khả xưng lượng, vô biên công đức.</p>	<p><i>trụ.</i></p> <p>Vì thế! Phật nói bồ tát bố thí, tâm không nên tụ vào nơi sắc, Tu-Bồ-Đề! Bồ tát vì lợi ích tất cả chúng sinh, nên phải bố thí như thế. <i>Như Lai nói tất cả các tướng, tức chẳng phải là tướng. Và nói tất cả chúng sinh tức chẳng phải là chúng sinh.</i></p> <p>Tu-Bồ-Đề! Như Lai là đáng nói lời chân chính, là đáng nói lời chắc thật, là đáng nói lời đúng đắn, là đáng nói lời không dối gạt, là đáng nói lời không sai khác.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Pháp của Như Lai chúng được đó, không phải thật cũng không phải hư.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu <i>Bồ tát làm bố thí, mà tâm trụ nơi pháp, thì cũng như người vào chỗ tối, không thấy chi cả. Nếu Bồ tát làm bố thí mà tâm không trụ nơi pháp, thì cũng như người có mắt có ánh mặt trời soi, thấy đủ hết mọi thứ.</i></p> <p>Tu-Bồ-Đề! Về đời sau này, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào thọ trì, đọc tụng kinh này, thì Như Lai lấy trí tuệ Phật, biết rõ người ấy, thấy rõ người ấy sẽ được thành tựu công đức vô lượng vô biên.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu có thiện nam tử, tín nữ nào buổi mai bố thí thân mạng nhiều bằng số cát sông Hằng, buổi trưa lại bố thí thân mạng nhiều bằng số cát sông Hằng, buổi chiều cũng bố thí thân mạng nhiều bằng số cát sông Hằng, vớ bố thí thân mạng như thế cho đến vô lượng trăm nghìn muôn ức kiếp. Nếu lại có người nghe kinh này lòng tin không trái, thì phước sẽ nhiều hơn người kia, huổ chi lại còn biên chép, thọ trì,, đọc tụng giải nói cho người khác nghe nữa.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nói tóm lại kinh này có công đức vô biên, không thể nghĩ bàn, không thể cân lường được.</p>
--	---

Như Lai vị phát đại thừa gia thuyết, vị phát tối thượng thừa gia thuyết. Nhược hữu nhân năng thọ trì, đọc tụng quảng vị nhân thuyết, Như Lai tất tri thị nhân, giai đắc thành tựu bất khả lượng, bất khả xứng vô hữu biên, bất khả tư nghị công đức. Như thị nhân đẳng tác vi hà đảm Như-Lai A-nậu-da-la-tam-miêu-tam-bồ đề. Hà dĩ cố?

Tu-Bồ-Đề! Nhược nhạo tiểu pháp giả, trước ngã kiến, nhân kiến chúng sinh kiến thọ giả kiến, tứxc ư thử kinh bất năng thính thọ, đọc tụng vị nhân giải thuyết.

Tu-Bồ-Đề! Tại tại xú xứ, nhược hữu thử kinh, nhứt thiết thế gian, thiên, nhân, atula sở ưng cúng dường Đương tri thử xứ, tức vi, thị pháp giai ưng cung kính ta'c lễ vi nhiều, dĩ chư hoa hương nhi tán kì sử.

16. Phục thứ, Tu-Bồ-Đề! Thiện nam tử thiện nữ nhân, thọ trì đọc tụng thử kinh, nhược vi nhân khinh tiện, thị nhân tiện thể tội nghiệp ưng đoạ ác đạo, dữ kim thể nhân khinh tiện cố, tiên thể tội nghiệp tức vi tiêu diệt, đương đắc A-nậu-đa-la-tam-miêu-tam-bồ-đề.

Tu-Bồ-Đề! Ngã niệm quá khứ vô lượng a tăng kỳ kiếp, ư Nhiên đặng phật tiền, đắc trì bát bá tứ thiên vạn ức na-do-tha chư phật, tất giai cúng dường thừa sự, vô không quá giả. Nhược phục hữu nhân ư hậu mạng thể, năng thọ trì đọc tụng thử kinh, sở đắc công đức ư ngã sở cúng dường chư phật công đức bá phần bát cập nhất, thiên vạn ức phần, nãi chí toán số thí dụ sở bất năng cập.

Tu-Bồ-Đề! Nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân ư hậu mạng thể hữu thọ

Như Lai vị người phát tâm đại thừa vị người phát tâm tối thượng thừa mà thuyết. Nếu có người nào hay thọ trì đọc tụng, rộng nói cho người, thì Như Lai biết rõ người ấy, thấy rõ người ấy, đều được thành tựu công đức không thể lường, không thể cân, vô biên, không thể nghĩ bàn. Những người như thế mới gánh vác được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác của Như Lai. Bởi vì sao?

Tu-Bồ-Đề! Nếu người ưa pháp tiểu thừa, chấp trước cái thấy có ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả thì đối với kinh này không thể nghe lãnh, đọc tụng giải nói cho người.

Tu-Bồ-Đề! Nội nào, chốn nào mà có kinh này, tất cả thế gian, trời, người, a-tu-la đều nên cúng dường. Phải biết chỗ đó chính là tháp phật, đều nên cung kính lễ bái, nhiều quanh, và đem các thứ hương hoa mà rải.

Lại nữa, Tu-Bồ-Đề! Như thiện nam, tín nữ nào thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc bị người khinh rẻ, đó là do tội nghiệp của Người ấy ở đời trước đáng bị đoạ vào ác đạo, nhân đời nay bị người khinh rẻ, nên tội nghiệp đời trước liền bị tiêu diệt và sẽ được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Tu-Bồ-Đề! Ta nhớ ở đời quá khứ, trước phật Nhiên Đặng vô lượng vô số kiếp, được gặp tám trăm bốn nghìn muôn ức na-do-tha chư phật, ta đều cúng dường thờ phụng không có bỏ qua. Nếu có người ở đời mạng thể sau này hay thọ trì tụng kinh này, công đức ấy, dầu đem công đức cúng dường chư phật của ta so sánh cũng chẳng bằng một phần trăm, phần nghìn, muôn, ức, cho đến phần tính đếm, thí dụ (con số hết sức nhỏ) cũng chẳng bằng.

Tu-Bồ-Đề! Nếu ở đời mạng thể sau này, có thiện nam, tín nữ nào thọ

trì đọc tụng thủ kinh, sở đắc công đức, ngã nhược cụ thuyết giả, hoặc hữu nhân văn, tâm tắc cuồng loạn, hồ nghi bất tín. Tu-Bồ-Đề! Đương tri thị kinh nghĩa bất khả tư nghị, quả báo diệt bất khả tư nghị.

17. Nhĩ thời, Tu-Bồ-Đề bạch phật ngôn: Thế tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nhân phát A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề-tâm vân hà ưng trụ, vân hà hàng phục kỳ tâm?

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: Thiện nam tử, thiện nữ nhân phát A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề-tâm giả, đương sinh như thị tâm: Ngã ưng diệt độ nhưt thiết chúng sinh, diệt độ nhưt thiết chúng sinh dĩ, nhi vô hữu nhưt thiết chúng sinh diệt độ giả. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Nhược bồ tát hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng, tức phi bồ tát. Sở dĩ giả hà? - Tu-Bồ-Đề! Thiết vô hữu pháp phát A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề-tâm giả.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà! Như Lai ư Nhiên Đạng phật sở, hữu đắc pháp A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề phủ?

Phật dã Thế tôn! Như Ngã giải phật sở thuyết nghĩa, phật ư Nhiên đạng phật sở, vô hữu pháp đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề.

Phật ngôn: Như thị! như thị! Tu-Bồ-Đề! *Thiết vô hữu pháp Như Lai đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề.* Tu-Bồ-Đề! Nhược hữu pháp Như Lai đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề giả, Nhiên đạng phật tức bất dữ ngã thọ ký: Nhữ ư lai thế đương đắc tác phật hiệu 'Thích Ca Mâu Ni', dĩ thiết vô hữu pháp đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, thị cố, Nhiên đạng phật dữ ngã thọ ký tác thị ngôn: Nhữ ư lai thế đương đắc tác phật hiệu 'Thích Ca Mâu Ni'. Hà dĩ cố? *Như Lai giả tức chư pháp như nghĩa.* Nhược hữu nhân

trì đọc tụng kinh này, công đức ấy, nếu tôi nói ra cho hết, hoặc có người nghe, tâm liền cuồng loạn hồ nghi không tin. Tu-Bồ-Đề! Phải biết nghĩa lý của kinh này không thể nghĩ bàn, mà quả báo cũng không thể nghĩ bàn.

Lúc bấy giờ, Tu-Bồ-Đề bạch rằng: Bạch Thế Tôn! Những thiện nam, tín nữ phát tâm vô thượng chính đẳng chính giác nên trụ thế nào? Hàng phục cái tâm thế nào?

Phật bảo Tu-Bồ-Đề: Những thiện nam, tín nữ phát tâm vô thượng chính đẳng chính giác nên sinh tâm như thế này: 'Ta phải diệt độ cho tất cả chúng sinh, diệt độ cho tất cả chúng sinh rồi, mà không có một chúng sinh nào thật diệt độ.' Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ tát có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả, tức chẳng phải là bồ tát. Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Thật không có pháp gì để phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Ý nơi phật Nhiên đạng, Như Lai có pháp gì được vô thượng chánh đẳng chánh giác chẳng?

Bạch Thế tôn không! Theo con hiểu nghĩa của phật nói, ở nơi phật Nhiên đạng, phật không có pháp gì được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Phật bảo: 'Phải đấy! Phải đấy! Tu-Bồ-Đề! *Như Lai thật không có pháp gì được vô thượng chánh đẳng chánh giác cả.* Tu-Bồ-Đề, Nếu Như Lai có pháp gì được vô thượng chánh đẳng chánh giác, thì phật Nhiên đạng chắc không thọ ký cho ta rằng: 'về đời sau này, ông sẽ thành phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni'. Bởi thật không có pháp gì được vô thượng chánh đẳng chánh giác, cho nên phật Nhiên đạng mới thọ ký cho ta rằng: 'về đời sau này, ông sẽ thành phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni'. Bởi vì sao? Vì *Như Lai tức là cái nghĩa*

ngôn: Như Lai đăc A-nậu-đa-la-tam-miêu-tam-bồ-đề. Tu-Bồ-Đề! *Thiệt vô hữu pháp phật đăc A-nậu-đa-la-tam-miêu-tam-bồ-đề.*

Tu-Bồ-Đề! Như Lai Sở đăc A-nậu-đa-la-tam-miêu-tam-bồ-đề, ư thị trung vô thiệt vô hư.

Thị cố, Như Lai thuyết *nhứt thiết pháp giai nhi phật pháp*. Tu-Bồ-Đề! Sở ngôn nhất thiết pháp giả, tức phi nhất thiết pháp, thị cố danh nhất thiết pháp.

Tu-Bồ-Đề! Thí như thân trường đại .

Tu-Bồ-Đề ngôn, Thế Tôn! Như Lai thuyết: Nhân thân trường đại tức phi đại thân, thị danh đại thân.

Tu-Bồ-Đề! Bồ Tát diệt như thị Nhược tát thị ngôn: *Ngã đương diệt độ vô lượng chúng sinh, tức bất danh bồ tát*. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! *Thiệt vô hữu pháp danh vi bồ tát*. Thị cố *phật thiết nhứt thuyết pháp vô ngã, vô nhân, vô chúng sinh, vô thọ giả*.

Tu-Bồ-Đề! *Nhược Bồ Tát tác thị ngôn: Ngã đương trang nghiêm phật độ, thị bất danh bồ tát*. Hà dĩ cố? Như Lai thuyết *trang nghiêm phật độ, giả, tức phi trang nghiêm, thị danh trang nghiêm*.

Tu-Bồ-Đề! *Nhược bồ tát thông đạt vô ngã pháp giả, Như Lai thuyết danh chân thị bồ tát*.

18. Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Như Lai hữu nhục nhãn phủ?

Như thị Thế Tôn, Như Lai hữu nhục nhãn.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Như Lai hữu thiên nhãn phủ?

Như thị Thế Tôn, Như Lai hữu thiên nhãn.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Như Lai

chân như của các pháp. Nếu có người nói rằng: Như Lai được vô thượng chánh đẳng chánh giác. Tu-Bồ-Đề! *Như Lai thật không có pháp gì được vô thượng chánh đẳng chánh giác cả*.

Tu-Bồ-Đề! Như vô thượng chánh đẳng chánh giác mà Như Lai đã được ở trong đó, không thật mà cũng không hư.

Vì thế, Như Lai nói: *'Tất cả các pháp đều là phật pháp'*. Tu-Bồ-Đề! Nói là tất cả pháp đó, tức chẳng phải là tất cả pháp, thế nên gọi là tất cả pháp.

Tu-Bồ-Đề! Ví như thân người cao lớn.

Tu-Bồ-Đề thưa: Bạch Thế Tôn! Như Lai nói thân người cao lớn đó tức chẳng phải là thân lớn, ấy gọi là thân lớn.

Tu-Bồ-Đề! Bồ tát cũng như thế. *Nếu nói rằng ta phải diệt độ cho vô lượng chúng sinh, thời không thể gọi là bồ tát*. Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! *Thiệt không có pháp gì gọi là bồ tát*. Vì thế, phật nói *tất cả các pháp không ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ giả*.

Tu-Bồ-Đề! *Nếu bồ tát nói rằng ta phải trang nghiêm cõi phật, thì không thể gọi là bồ tát*. Bởi vì sao? Như Lai nói *trang nghiêm cõi phật tức chẳng phải là trang nghiêm, ấy gọi là trang nghiêm*.

Tu-Bồ-Đề! *Nếu bồ tát hiểu suốt cái nghĩa không ngã, không pháp ấy, thì Như Lai gọi chính thật là bồ tát*.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có nhục nhãn chăng?

Bạch Thế Tôn! Chính vậy, Như Lai có nhục nhãn.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có thiên nhãn chăng?

Bạch Thế Tôn! Chính vậy, Như Lai có thiên nhãn.

Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có

<p>hữu huệ nhãn phủ? Như thị Thế Tôn, Như Lai hữu huệ nhãn. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Như Lai hữu pháp nhãn phủ? Như thị Thế Tôn, Như Lai hữu pháp nhãn. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Như Lai hữu phật nhãn phủ? Như thị Thế Tôn, Như Lai hữu phật nhãn. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Như Hằng hà trung sở hữu sa, Phật thuyết thị sa phủ? Như thị Thế tôn, Như Lai thuyết thị sa. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Như nhất hằng hà trung sở hữu sa, hữu như thị sa đẳng hằng hà, thị chư hằng hà sở hữu sa số phật thế giới, như thị ninh vi đa phủ? Thâm đa Thế Tôn! Phật cáo Tu-Bồ-Đề! Nhĩ sở quốc độ trung sở hữu chúng sinh, nhược can chủng tâm, Như Lai tất tri. Hà dĩ cố? <i>Như Lai thuyết chư tâm, giai vi phi tâm, thị danh vi tâm. Sở dĩ giả hà? Tu-Bồ-Đề! Quá khứ tâm bất khả đắc, hiện tại tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc</i> 19. Tu-Bồ-Đề! Ý ý vân hà? Nhược hữu nhân mãn tam thiên đại thiên thế giới thất bảo dĩ dụng bố thí, thị nhân dĩ thị nhân duyên đắc phước đa phủ? - Như thị Thế Tôn! Thử nhân dĩ thị nhân duyên đắc phước thâm đa. - Tu-Bồ-Đề! Nhược phước đức hữu thiệt, Như Lai bất thuyết đắc phước đức đa, dĩ phước đức vô cố Như Lai thuyết đắc phước đức đa..</p>	<p>huệ nhãn chẳng? Bạch Thế Tôn! Chính vậy, Như Lai có huệ nhãn. Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có pháp nhãn chẳng? Bạch Thế Tôn! Chính vậy, Như Lai có pháp nhãn. Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như Lai có phật nhãn chẳng? Bạch Thế Tôn! Chính vậy, Như Lai có phật nhãn. Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như bao nhiêu cát trong sông Hằng, phật nói là cát chẳng Bạch Thế Tôn! Chính vậy, Như Lai nói là cát. Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như có những sông Hằng nhiều bằng bao nhiêu số cát trong một sông Hằng, rồi lại có cõi phật nhiều bằng bao nhiêu số cát trong những sông hằng ấy, như thế có là nhiều không? Bạch Thế Tôn! rất nhiều. Phật bảo Tu-Bồ-Đề! ‘có bao nhiêu tâm của những chúng sinh trong ngàn ấy cõi phật, Như Lai đều biết rõ. Bởi vì sao? <i>Như Lai nói các tâm ấy đều không phải là tâm mà gọi là tâm, bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Tâm quá khứ không thể có được, Tâm hiện tại không thể có được, Tâm vị lai không thể có được.</i> Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Như có người đem của bảy báu đầy khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới mà bố thí, người ấy nhờ nhân duyên đó có được phước nhiều không? Bạch Thế tôn, chính thế! Người ấy, nhờ nhân duyên đó được phước rất nhiều. Tu-Bồ-Đề! Nếu phước đức có thật, Như Lai không nói ‘được phước đức rất nhiều’; vì phước đức nguyên là không nên Như Lai nói được phước đức nhiều.</p>
---	--

<p>20. Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? <i>Phật khả dĩ cụ túc (hình tướng) sắc thân kiến phủ?</i></p> <p>- Phật đã Thế Tôn! <i>Như Lai bất ưng dĩ cụ túc sắc thân kiến. Hà dĩ cố? Như Lai thuyết cụ túc sắc thân, tức phi cụ túc sắc thân, thị danh cụ túc sắc thân</i></p> <p>- Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? <i>Như Lai khả dĩ cụ túc chư tướng kiến phủ?</i></p> <p>- Phật đã Thế Tôn! <i>Như Lai bất ưng dĩ cụ túc chư tướng kiến phủ. Hà dĩ cố? Như Lai thuyết chư tướng cụ túc, tức phi cụ túc, thị danh cụ túc.</i></p> <p>21. Tu-Bồ-Đề! <i>Nhữ vật vị Như Lai tác thị niệm; Ngã đương hữu sở thuyết pháp. Mạc tác thị niệm. Hà dĩ cố? Nhược nhân ngôn: Như Lai hữu sở thuyết pháp tức vi báng phật, bất năng giải ngã sở thuyết cố. Tu-Bồ-Đề! <i>Thyết pháp giả vô pháp khả thuyết, thị danh thuyết pháp.</i></i></p> <p>Nhĩ thời, Huệ mạng Tu-Bồ-Đề bạch phật ngôn: ‘<i>Thế Tôn phả hữu chúng sinh, ư vị lai thế, văn thuyết thị pháp, sinh tín tâm phủ?</i>’</p> <p>Phật ngôn: ‘<i>Tu-Bồ-Đề! Bỉ chúng sinh, phi bất chúng sinh. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Chúng sinh chúng sinh giả, Như Lai thuyết phi chúng sinh, thị danh chúng sinh.</i>’</p> <p>22. Tu-Bồ-Đề bạch phật ngôn: <i>Thế Tôn Phật đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, vi vô sở đắc giả?</i></p> <p>Phật ngôn: <i>Như thị! Như thị! Tu-Bồ-Đề! Ngã ư A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, nãi chi’ vô hữu thiếu pháp khả đắc, thi danh A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề.</i></p>	<p>Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? <i>Có thể dựa vào sắc thân cụ túc mà thấy được Như Lai không?</i></p> <p>Bạch Thế Tôn không! <i>Không thể dựa vào sắc thân cụ túc mà thấy được Như Lai.</i> Bởi vì sao? Vì Như Lai nói sắc thân cụ túc, tức chẳng phải là sắc thân cụ túc, ấy gọi là sắc thân cụ túc.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? <i>Có thể dựa vào các tướng cụ túc mà thấy được Như Lai không?</i></p> <p>Bạch Thế Tôn không! <i>Không thể dựa vào các tướng cụ túc mà thấy được Như Lai.</i> Bởi vì sao? Vì Như Lai nói các tướng cụ túc, tức chẳng phải là cụ túc, ấy gọi là sắc thân cụ túc.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Ông chớ cho Như Lai có nghĩ rằng: ‘<i>ta có nói pháp.</i>’ Ông chớ nghĩ như vậy. Bởi vì sao? Vì nếu người nào nói rằng: Như Lai có nói pháp, tức là chê phật, không hiểu được lời của ta nói. Tu-Bồ-Đề! Nói pháp là không có pháp gì nói được, ấy gọi là nói pháp.</p> <p>Lúc bấy giờ Huệ mạng Tu-Bồ-Đề bạch rằng: ‘<i>Bạch Thế tôn! Ý đời vị lai có nhiều chúng sinh nghe nói pháp này, sinh lòng tin chăng?</i>’</p> <p>Phật dạy: Tu-Bồ-Đề! Chúng sinh ấy chẳng phải là chúng sinh, cũng chẳng phải là chẳng chúng sinh. Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Chúng sinh ấy là chúng sinh, Như Lai nói chẳng phải là chúng sinh, ấy gọi là chúng sinh.</p> <p>Tu-Bồ-Đề bạch phật: ‘<i>Bạch Thế tôn! có phải phật được vô thượng chính đẳng chính giác, là không có được gì chăng?</i>’</p> <p>Phật bảo: Phải đấy! Phải đấy! Tu-Bồ-Đề! đối với vô thượng chính đẳng chính giác, dù một chút pháp gì ta cũng không đắc, ấy gọi là vô thượng chính đẳng chính giác.</p>
--	--

<p>23. Phục thứ, Tu-Bồ-Đề! <i>Thị pháp bình đẳng vô hữu cao hạ, thi danh A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề. Dĩ vô ngã, vô nhân, vô chúng sinh, vô thọ giả, tu nhất thiện pháp, tức đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề.</i> Tu-Bồ-Đề! Sở ngôn thiện pháp giả, Như Lai thuyết tức phi thiện pháp, thị danh thiện pháp.</p>	<p>Lại nữa, Tu-Bồ-Đề! <i>Pháp ấy bình đẳng, không có cao thấp, đó gọi là vô thượng chính đẳng chính giác. Do không có ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ giả mà tu nhất thiện pháp, thì được vô thượng chính đẳng chính giác.</i> Tu-Bồ-Đề! Pháp lành nói đó Như Lai nói tức chẳng phải là pháp lành, ấy gọi là pháp lành.</p>
<p>24. Tu-Bồ-Đề! Nhược tam thiên đại thiên thế giới trung, sở hữu chư Tu-Di sơn vương, như thị đẳng thất bảo tụ, hữu nhân trì dụng bố thí. Nhược nhân dĩ thử Bát Nhã Ba La Mật kinh, nãi chí tứ cú kệ đẳng, thọ trì đọc tụng, vị tha nhân thuyết, ư điền phước đức bá phần bất cập nhất bá thiên vạn ức phần nãi chí toán số thí dụ, sở bất năng cập.</p>	<p>Tu-Bồ-Đề! Nếu có người đem bảy báu chất bằng bao nhiêu núi chúa Tu Di ở trong cõi tam thiên đại thiên thế giới mà bố thí. Nếu lại có người lấy kinh Bát Nhã Ba La Mật này, dù chỉ độ bốn câu kệ nào, mà thọ trì đọc tụng, giải thuyết cho người, thời phước đức bố thí của báu kia chẳng bằng phần trăm, phần ngàn, muôn, ức cho đến một phần tính đếm thí dụ cũng chẳng bằng.</p>
<p>25. Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Nhữ đẳng vật vị Như Lai tác thị niệm: Ngã đương độ chúng sinh, Tu-Bồ-Đề! Mạc tác thị niệm. Hà dĩ cố? Thiệt vô hữu chúng sinh Như Lai độ giả. <i>Nhược hữu chúng sinh Như Lai độ giả, Như Lai tức hữu ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả.</i> Tu-Bồ-Đề! Như Lai thuyết hữu ngã giả, tức phi hữu ngã, nhi phạm phu chi nhân dĩ vi hữu ngã. Tu-Bồ-Đề! Phạm phu giả, Như Lai thuyết tức phi phạm phu thị danh Phạm phu.</p>	<p>Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Các ông chớ bảo Như Lai có nghĩ rằng: ‘Ta phải độ chúng sinh’. Tu-Bồ-Đề chớ nghĩ như vậy. Bởi vì sao? Vì thật không có chúng sinh nào mà Như Lai độ cả. Nếu có chúng sinh nào mà Như Lai độ thì Như Lai có ngã, nhân, chúng sinh thọ giả. Tu-Bồ-Đề! Như Lai nói có ngã thời chẳng phải là có ngã, mà kÈ phạm phu cho là có ngã. Tu-Bồ-Đề! Phạm phu Như Lai nói đây thời chẳng phải là phạm phu, ấy gọi là phạm phu.</p>
<p>26. Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Khả dĩ tam thập nhị tướng quán Như Lai phủ? Tu-Bồ-Đề ngôn: Như thị! Như thị! Dĩ tam thập nhị tướng quán Như Lai. Phật ngôn: Tu-Bồ-Đề! Nhược dĩ tam thập nhị tướng quán Như Lai giả, Chuyển Luân Thánh Vương tức thị Như Lai! Tu-Bồ-Đề bạch Phật ngôn: ‘Thế Tôn! Ngã giải sở Phật thuyết nghĩa, bất ưng dĩ tam thập nhị tướng quán Như</p>	<p>Tu-Bồ-Đề! Ý ông thế nào? Có thể lấy 32 tướng mà coi (quán) Như Lai chăng? Tu-Bồ-Đề bạch: ‘Chính thế! Chính thế! Lấy 32 tướng mà coi là Như Lai’. Phật bảo Tu-Bồ-Đề! Nếu lấy 32 tướng mà coi là Như Lai, thì chuyển luân thánh vương cũng là Như Lai rồi. Tu-Bồ-Đề bạch: ‘Bạch Thế Tôn! Như con hiểu ý nghĩa lời Phật nói thì không nên lấy 32 tướng mà coi là Như</p>

<p>Lai.</p> <p>Nhĩ thời Thế Tôn nhi thuyết kệ ngôn: ‘Nhược dĩ sắc kiếng ngã, dĩ âm thanh cầu ngã! Thị nhân hành tà đạo, bất năng kiến Như Lai.</p> <p>27. Tu-Bồ-Đề! Nhữ nhược tác thị niệ, Như Lai bất dĩ cụ túc tướng cố, đắc A-Nậu-Đa-La-Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề. Tu bồ đề! Mạc tác thị niệ: Như Lai bất dĩ cụ túc tướng cố, đắc A-Nậu-Đa-La-Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nhữ nhược tác thị niệ: <i>phát A-Nậu-Đa-La-Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề tâm giả, thuyết chư pháp đoạn diệt, mạc tác thị niệ.</i> Hà dĩ cố? <i>Phát A-Nậu-Đa-La-Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề tâm giả. ư pháp bất thuyết đoạn diệt tướng.</i></p> <p>28. Tu-Bồ-Đề! Nhược Bồ tát dĩ mãn hàng hà sa đấng thế giới thất bảo tri tụng bố thí. Nhược phục hữu nhân, <i>trí nhất thiết pháp vô ngã</i>, đắc thành ư nhân, Thử Bồ tát thắng tiền Bồ tát sở đắc phước đức. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Dĩ chư Bồ tát thất thọ phước đức.</p> <p>Tu-Bồ-Đề bạch phạt ngôn: Thế tôn! Vân hà Bồ tát bất thọ phước đức.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! <i>Bồ tát sở tác phước đức, bất ưng tham trước</i>, thị cố thuyết bất thọ phước đức.</p> <p>29. Tu-Bồ-Đề! Nhược hữu nhân ngôn: Như-Lai nhược lai, nhược khứ, nhược toạ, nhược ngoạ, thị nhân bất giải ngã sở thuyết nghĩa. Hà dĩ cố? <i>Như Lai giả, vô sở tùng lai diệt vô sở khứ, cố danh Như Lai.</i></p> <p>30. Tu-Bồ-Đề! Nhược thiện nam tử thiện nữ nhân, dĩ tam thiên đại thiên thế giới, toái vi trần. Ư ý vân hà? Thị vi trần chúng ninh vi đa phủ.</p>	<p>Lai’.</p> <p>Khi ấy Thế Tôn nói kệ rằng: - Nếu lấy sắc thấy ta, lấy âm thanh cầu ta, người ấy tu tà đạo, chẳng thấy được Như Lai.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu ông nghĩ rằng: Như Lai chẳng lấy tướng cụ túc mà được vô thượng chính đẳng chính giác. Tu-bồ-Đề! Ông chớ nghĩ! rằng: Như Lai chẳng lấy tướng cụ túc mà được vô thượng chính đẳng chính giác.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu ông nghĩ rằng: <i>‘Người phát tâm vô thượng chính đẳng chính giác nói các pháp đoạn diệt’.</i> Ông chớ nghĩ như vậy. Bởi vì sao? Vì người phát tâm vô thượng chính đẳng chính giác, đối với các pháp, không nói tướng đoạn diệt.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ tát đem bảy báu, đầy khắp những thế giới như cát sông Hằng hà mà bố thí. Lại nếu có bồ tát biết <i>tất cả các pháp là vô ngã</i>, mà được thành tựu pháp nhân, thì Bồ tát sau này, được công đức hơn Bồ tát trước. Bởi vì sao? Tu-Bồ-Đề! Vì các bồ tát không nhận lấy phước đức.</p> <p>Tu-Bồ-Đề bạch phạt: Thế Tôn, Tại sao Bồ tát không nhận lấy phước đức?</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Bồ tát làm việc phước đức không có tham đắm, cho nên nói là không nhận lấy phước đức.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu có người nói rằng: Như Lai hoặc đến, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc nằm, người ấy không hiểu nghĩa lời ta nói. Bởi vì sao? Vì Như Lai không từ đâu đến, cũng không đi đâu, nên gọi là Như Lai.</p> <p>Tu-Bồ-Đề! Nếu có thiện nam tín nữ nào đem cõi tam thiên đại thiên thế giới nghiền nát ra vi trần (bụi). Ý ông thế nào, Những vi trần ấy có nhiều chẳng?</p>
---	--

Tu-Bồ-Đề ngôn: Thậm đa Thế Tôn! Hà dĩ cố? Nhược thị vi trần chúng thiết hữu giả? Phật tức bất thuyết thị vi trần chúng. Sở dĩ giả hà? Phật thuyết vi trần chúng tức phi vi trần chúng, thị danh vi trần chúng. Thế Tôn! Như Lai sở thuyết tam thiên đại thiên thế giới tức phi thế giới thị danh thế giới. Hà dĩ cố? Nhược thế giới thiết hữu giả, tức thị nhứt hiệp tướng. Như Lai thuyết nhứt hiệp tướng, tức phi nhứt hiệp tướng, thị danh nhứt hiệp tướng.

Tu-Bồ-Đề! *Nhứt hiệp tướng giả, tức thị bất khả thuyết, đản phạm phu chi nhân, tham trước kì sự.*

31. Tu-Bồ-Đề! *Nhược nhân ngôn Phật thuyết ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến; Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Thị nhân giải ngã sở thuyết nghĩa phủ?*

Phát dã, thế Tôn! Thị nhân bất giải Như Lai sở thuyết nghĩa. Hà dĩ cố? Thế Tôn thuyết ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến, tức phi ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến, thị danh ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh kiến, thọ giả kiến.

Tu-Bồ-Đề! *Phát A-Nậu-Đa-La-Tam-Miệu-Tam-Bồ-Đề tâm giả, ư nhứt thiết pháp ưng như thị tri, như thị kiến, như thị tín giải, bất sinh pháp tướng.* Tu-Bồ-Đề! Sở ngôn pháp tướng giả, Như Lai thuyết tức phi pháp tướng, thị danh pháp tướng.

32. Tu-Bồ-Đề! Nhược hữu nhân dĩ mãn vô lượng A-Tăng-kì thế giới thất bảo trì dụng bố thí; Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân phát Bồ đề tâm giả, trì ư thủ kinh, nãi chí tứ cú kệ đấng, thọ trì đọc tụng vị nhân diễn thuyết, kì phước thắng bỉ.

Tu-Bồ-Đề thưa: thưa Thế Tôn rất nhiều. Bởi vì sao? Nếu những vi trần ấy là thật có, thì Phật không nói là vi trần. Bởi tại sao? Vì Phật nói những vi trần, tức chẳng phải là những vi trần, ấy gọi là những vi trần. Bạch Thế Tôn! Như Lai nói tam thiên đại thiên thế giới, tức chẳng phải là thế giới, ấy gọi là thế giới. Bởi vì sao? Nếu thế giới thật có, tức là cái tướng nhứt hiệp, tức chẳng phải là tướng nhứt hiệp, ấy gọi là tướng nhứt hiệp.

Tu-Bồ-Đề! *Tướng nhứt hiệp, chính không thể nói được, mà nhữ kẻ phạm phu lại tham chấp sự tướng ấy.*

Tu-Bồ-Đề! *Như có người bảo: Phật nói thấy có ta, thấy có người, thấy có chúng sinh, thấy có thọ giả; Tu-Bồ-Đề, ý ông thế nào? Người ấy có hiểu nghĩa lời ta nói không?*

Bạch Thế Tôn, không! người ấy không hiểu nghĩa lời Như Lai nói. Bởi vì sao? Thế Tôn nói: Thấy có ta, thấy có người, thấy có chúng sinh, thấy có thọ giả. Tức chẳng phải là thấy có ta, thấy có người, thấy có chúng sinh, thấy có thọ giả. Ỗ gọi là thấy có ta, thấy có người, thấy có chúng sinh, thấy có thọ giả.

Tu-Bồ-Đề! Người phát tâm vô thượng, chính đấng, chính giác đối với tất cả các pháp nên biết như thị, thấy như thị, tin hiểu như thị, không sinh pháp tướng. Tu-Bồ-Đề! Pháp tướng của Như Lai nói đó, tức chẳng phải là pháp tướng, ấy gọi là pháp tướng.

Tu-Bồ-Đề! Như có người nào đem bảy báu đầy khắp vô lượng, vô số thế giới mà bố thí. lại nếu có thiện nam tín nữ nào phát tâm bồ đề trì kinh này, cho đến người chỉ thọ trì đọc tụng được bốn câu kệ nào thôi, thì phước người này nhiều hơn người kia.

<p>Vân hà vị nhân diễn thuyết? <i>Bất thủ ư tướng, như như bất động.</i> Hà dĩ cố?</p> <p><i>Nhứt thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn như bào ảnh. Như lộ diệt như điện, ưng tác thị quán.</i></p> <p>Phật thuyết thị kinh dĩ, trưởng lão Tu-Bồ-Đề cập chư tỳ khưu, tỳ khưu ni, ưu bà tắc, ưu bà di, nhứt thiết thế gian: Thiên, nhân, a-tu-la ... văn phật sở thuyết, giai đại hoan hỉ, tín thọ phụng hành.</p>	<p>Diễn nói cho người như thế nào? <i>không chấp lấy tướng như như chẳng động.</i> Bởi vì sao?</p> <p><i>'Tất cả pháp hữu vi, như mộng, huyễn, bọt, bong. Như sương và như chớp. Nên quán sát như thế' .</i></p> <p>Phật nói kinh này rồi, trưởng lão Tu-Bồ-Đề và các tỳ khưu, tỳ khưu ni, ưu bà tắc, ưu bà di, tất cả thế gian: trời, người, a-tu-la . . . được nghe phật nói, đều rất vui mừng, tin lãnh vâng làm.</p>
--	--

Từ Vựng Chú Giải: Những chú thích sau đây là để tiện cho người đọc tham khảo thêm. Những chú thích này chỉ giới hạn trong sự hiểu biết của người đ'anh máy qua học hỏi từ nhiều nguồn khác nhau nên chỉ có tính cách cá nhân. Hy vọng qua đó người đọc có thể lĩnh hội được kinh sách rõ hơn.

Tâm: Có thể được hiểu như là dòng tư tưởng. Tâm cấu thành một cách phức tạp bởi sự tổng hoà của bản năng (di truyền) và kinh nghiệm thu thập được trong quá trình sống. Tùy theo môi trường khác nhau (duyên khởi) mà tâm có những thu nhập/phản ứng khác nhau. Tâm thực sự là khái niệm vô thường. Nếu dựa (chấp) vào tâm để hành sự thì con người sẽ khó thoát khỏi những thành kiến, sai lệch. Nếu như có thể không trụ vào (dựa vào) bất kì những kinh nghiệm, khuôn khổ nào để đánh giá một sự việc thì có thể đạt tới sự khách quan tối đa.

Trích dẫn kinh sách:

- 'Đng vô sở trụ, nhi sinh kì tâm'
- Phật dạy: 'Quá khứ tâm bất khả đắc, hiện tại tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc.'
- Nhị tổ Huệ Khả khi bắt đầu học đạo với Đạt Ma có hỏi 'Tâm con không được an, nhờ thầy giúp cho?'
Tổ trả lời: 'Con đem tâm tới đây ta an cho!'
Nhị tổ lúng túng: 'Con không thể tìm thấy tâm của con'
Tổ bảo: 'Ta đã an tâm cho con rồi đó.'
- 'Bồ tát ưng ly nhất thiết tướng phát A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề tâm; bất ưng trụ sắc sinh tâm, bất ưng trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp sinh tâm, ưng sinh vô sở trụ tâm; nhược tâm hữu trụ tức vi phi trụ.'

Tướng: tất cả mọi khái niệm, hình ảnh được vẽ ra trong tư tưởng đều là có tướng. Như vậy âm thanh, hình ảnh, hành động . . . đều có tướng riêng của chúng. Tướng tùy theo tâm mà sinh mà diệt nên không thể dựa vào tướng (hiểu biết thu nhập được qua kinh nghiệm) mà tìm chân lí vì chân lí không có thực tướng. Nếu có tướng, thì chính nó sẽ là sự trói buộc cho tư tưởng.

Trích dẫn kinh sách:

- ‘Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng nhược kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai ‘.
(tuy nhiên cũng không thể chấp vào ‘phi tướng’ để tìm chân lí vì nó cũng là ‘tướng phi tướng’???)
- Đoạn kinh sau đây mô tả người ngộ đạo: ‘thị chúng sinh vô phục ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng, vô pháp tướng, diệc vô phi pháp tướng’
- Hay là ‘Bất khả tam thập nhị tướng đặc kiến Như Lai ... Ly nhất thiết chư tướng tức danh chư phật’
- Đoạn công án sau đây chỉ rõ sự giới hạn của chấp tướng.
Học trò hỏi thầy Seng-t’san (Tăng Sáng??) ‘Cái gì là con đường giải thoát?’
Thầy trả lời: ‘Ai trói buộc nhà người?’
Học trò: ‘Không ai trói buộc tôi cả?’
Thầy: ‘Vậy tại sao nhà người muốn được giải thoát?’
- Huang-Po (Hoàng Độ??) ‘Don’t you realize that if you simply have no concepts and no anxiety, you ‘ll see the Buddha standing before you.’

Ngã: dịch nghĩa là ‘ta’, ‘mình’. Theo phật giáo, mỗi cá nhân không thể tồn tại riêng lẻ mà nó phải là sự tổng hoà của vũ trụ. Bởi vì không chấp tướng nên ‘cái ta’ thực sự bị phủ nhận chẳng những vậy mà cũng không có người, chúng sinh, ..., và cũng không có phật pháp, không có pháp nào là pháp Vô thượng chính đẳng chính giác.

- ‘Ngã tướng tức thị phi tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ giả tướng tức thị phi tướng. (Kim Cang Kinh)
- ‘ Như Lai sở thuyết tam thiên đại thiên thể giới tức phi thể giới thị danh thể giới. Hà di cố? Nhược thể giới thiết hữu giả, tức thị nhứt hiệp tướng. Như Lai thuyết nhứt hiệp tướng, tức phi nhứt hiệp tướng, thị danh nhứt hiệp tướng. Tu-Bồ Đề! Nhứt hiệp tướng giả, tức thị bất khả thuyết, đản phạm phu chi nhân tham trước kì sự ‘(Kim Cang Kinh)
- Tue Trung (Tuệ Trung??)
‘ This earthly birth
has been crushing me,
but it cannot touch me now.’
- ‘To study Buddhism is to study your own self.
To study your own self is to forget yourself.’ Hasida
- Ngũ Tổ (đời thứ 5) của thiền tông Hung-jen (Hoàng Nhẫn??) tìm người kế vị. Ông ta yêu cầu các tăng sĩ viết luận để chứng sự hiểu biết. Thần Tú là một cao tăng nhất chùa đã viết:
‘Thân như cội bồ đề
Tâm như đài gương sáng
Cần trọng giữ cho trong
Đừng để nhuốm bụi trần.
Ngũ tổ đã không ngạc nhiên nhiều về bài luận đó.

Huệ Nặng, một người phụ bếp thất học của chùa, sau khi nghe bài kệ.
 Trên đã nhờ một đồng môn viết một bài kệ cho ngũ tổ rằng:
 ‘ Không có cội bồ đề.
 Chẳng có đài gương sáng
 Mọi vật là vốn không (everything is void)
 Lấy gì bụi trần nhuộm?’
 Huệ Nặng trở thành Lục tổ, vị tổ cuối của thiền tông.

Glossary: The word ending by ‘??’ double question mark is suspect of the correctness and need to be verified

Việt	Anh (thong dụng)
Vô thường	Impermanence
Tuệ, trí huệ	Prajna (wisdom, knowledge)
Tứ diệu đế	The Four Noble Truths
Tiểu Thừa	Hinayana (small vehicle)
thức tỉnh	Samadhi (sustained awareness)
Thiền	Zen, meditation
Thích Ca Mâu Ni	Shakyamuni
Tất Đạt Đa	Siddhartha
Tâm	Mind
Tập Đế	Trishna (craving, desire, attachment)
Phật tính	Buddha-nature
Định	Samadhi (concentration)
niết bàn	nirvana
Nhất nguyên	Nonduality
Nhân quả	Karma (cause-and-effect)
Nguyên Thủy	Theravada (way of the elders)
Ngộ	Enlightment
Đạo Đế	The truth of the path
Đại Thừa	Mahayana (great vehicle)
Khổ Đế	Duhkha (suffering)
Huệ Nặng (Lục Tổ)	Hui-Neng
Huệ Khả (Nhị Tổ)	Hui-ke (Hui-k'o)
Giới	Shila (conduct - discipline)
Diệt Đế	Cessation
Cồ Đàm (giòng họ vua của phật Thích ca)	Gautami
Bồ tát	Bodhisattva
Bồ đề Đạt Ma (Đạt Ma sư tổ)	Bodhidharma
Bát chánh đạo	Boble Eightfold Path
Như Lai	Bless One
Bố thí	Generosity
Nhẫn nhục	Patience
Tinh tấn	Virya (Energy)
Kinh điển	Sutra??

Duy Ma Cật	Vimalakirti
Mục Kiên Liên	Manjushri??
Tăng Sáng (Tam Tổ)	Seng-ts'an (Te-shan)